ベトナム語

Tiếng Việt

HELLO,
NEW
CITY.
新しいまちの暮らし
スーパースマートシティ
うつのみや始動

THÔNG TIN ĐỜI SỐNG

暮らしの便利帳

保存版　Bản lưu

宇都宮市

Thành phố Utsunomiya

はじめに

「暮らしの便利帳」は、宇都宮市に住む外国人の皆さんが、安心して快適な生活を送れるよう、行政サービスなどの生活に関する基本的な情報を掲載したガイドブックです。この本が、多くの皆さんにお役に立てるよう、英語・中国語・韓国語・スペイン語・ポルトガル語・ベトナム語・タイ語の７カ国語で作製し、それぞれに日本語を併記した７分冊としました。皆さんが、この「暮らしの便利帳」を活用し、本市での生活をより快適にお過ごしいただければ幸いです。

宇都宮市長

Lời nói đầu

“Sổ tay thông tin đời sống” là cuốn sách hướng dẫn chứa những thông tin cơ bản, liên quan đến đời sống sinh hoạt như thủ tục hành chính, v.v…, nhằm mang đến cho mọi cư dân người nước ngoài đang sinh sống tại thành phố Utsunomiya một cuộc sống an tâm và thoải mái. Để có thể giúp ích được cho tất cả mọi người, sách được biên soạn với 7 ngôn ngữ: Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Việt Nam, Thái Lan,　tương ứng với 7 cuốn, mỗi cuốn đều có kèm theo tiếng Nhật. Chúng tôi rất hy vọng thông qua việc sử dụng cuốn ”Sổ tay thông tin đời sống” này, mọi người dân sẽ có được một cuộc sống thoải mái hơn tại nơi đây.

Thị trưởng thành phố Utsunomiya

表紙の写真

宇都宮市は，将来にわたり発展し，人や企業から選ばれ，子どもから高齢者まで誰もが豊かで便利に安心して暮らすことができるまち「スーパースマートシティ」を目指しています。

表紙の写真は，スーパースマートシティの実現に向けた取り組みの１つとして，2022年１１月に誕生したJR宇都宮駅東口地区です。

Ảnh bìa

Thành phố Utsunomiya đặt mục tiêu trở thành một “Thành phố siêu thông minh”, nơi mà sẽ phát triển hơn nữa trong tương lai, để được người dân và các doanh nghiệp lựa chọn, nơi mà từ trẻ em đến người già đều có thể yên tâm sinh sống với những tiện nghi đa dạng mà thành phố mang lại.

Ảnh bìa là ảnh thể hiện khu vực phía đông của nhà ga JR Utsunomiya, được hoàn thành vào tháng 11 năm 2022, như là một sự nỗ lực trong việc thực hiện hóa Thành phố siêu thông minh.

◂Trang chủ của thành phố

URL：https://www.city.utsunomiya.tochigi.jp/foreigin_language/english/index.html

目次

本編

宇都宮市の概要　１
宇都宮市はこんな街　２２
住民登録　２７
特別永住者の届出　３０
戸籍　３３
印鑑登録　３５
マイナンバー制度　３７
国民年金　４１
国民健康保険　４２
健康　４６
出産と育児　５０
児童・母子父子福祉　５７
福祉　６２
犯罪・事故は110番
火事・救急は119番　６６
救急医療　６８
防災　７１
引っ越しの届け出　１０４
住宅　１０６
電気・ガス・水道　１０７
電話・郵便　１０９
交通　１１１
自治会活動　１１６
外国語対応機関　１１９
宇都宮市の国際交流　１２８
宇都宮市の外国語対応機関

MỤC LỤC

MỤC CHÍNH

KHÁI QUÁT VỀ THÀNH PHỐ UTSUNOMIYA　1
UTSUNOMIYA LÀ THÀNH PHỐ NHƯ THẾ NÀY　22
ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ　27
THÔNG BÁO VĨNH TRÚ ĐẶC BIỆT　30
HỘ KHẨU　33
ĐĂNG KÝ CON DẤU　35
CHẾ ĐỘ MY-NUMBER　37
LƯƠNG HƯU QUỐC DÂN　41
BẢO HIỂM SỨC KHOẺ QUỐC DÂN　42
SỨC KHOẺ　46
SINH CON VÀ NUÔI DẠY CON　50
PHÚC LỢI　CHO TRẺ EM VÀ CHA MẸ ĐƠN THÂN　57
PHÚC LỢI　62
BÁO TỘI PHẠM・TAI NẠN GỌI SỐ 110
BÁO HỎA　HOẠN・CẤP CỨU GỌI SỐ 119　66
Y TẾ KHẨN CẤP　68
PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI　71
THÔNG BÁO CHUYỂN NHÀ　104
NHÀ Ở　106
ĐIỆN・GA・NƯỚC　107
ĐIỆN THOẠI・BƯU ĐIỆN　109
GIAO THÔNG　111
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI TỰ QUẢN　116
CƠ QUAN CÓ HỖ TRỢ TIẾNG NƯỚC NGOÀI　119
GIAO LƯU QUỐC TẾ THÀNH PHỐ UTSUNOMIYA　128
CƠ QUAN CÓ HỖ TRỢ TIẾNG NƯỚC NGOÀI CỦA
THÀNH PHỐ UTSUNOMIYA

宇都宮市の概要

■市の沿革

宇都宮市は江戸時代から城下町として栄えていました。
明治には栃木県庁が置かれ、宇都宮市制が施行されました。
戦後の合併編入により、近代的な商業都市としての基礎を整えると、市制施行から100周年で中核市となりました。
2007年には上河内町および河内町と合併し、50万人都市となり、首都圏の北の拠点都市として発展を続けています。

KHÁI QUÁT VỀ THÀNH PHỐ UTSUNOMIYA

■Lịch sử thành phố

Thành phố Utsunomiya là một thành phố cổ phồn vinh từ thời đại Edo .
Vào thời đại Meiji, cơ quan hành chính tỉnh Tochighi được lập nên cùng với việc thực thi thể chế thành phố Utsunomyia.
Sau việc sát nhập hậu chiến tranh, với việc được xây dựng theo nền tảng là một đô thị thương mại hiện đại, Utsunomiya đã trở thành “thành phố trung tâm” sau khi tròn 100 năm kể từ khi thiết lập thể chế.
Vào năm 2007, thành phố được sát nhập cùng với thị trấn Kamikawachi và thị trấn Kawachi, và trở thành thành phố 500 nghìn dân. Thành phố tiếp tục được phát tiển và được xem là đô thị tiêu điểm phía bắc của khu vực trung tâm thủ đô.

■地勢

面積：416.85km
東西：23.97km
南北：29.53km
東経：139° 52’58″
北緯：36° 33’19″
海抜：116.07m

人口・世帯数（2022年4月1日現在）
人口総数： 514,708人
男 257,183人
女 257,525人
世帯数： 232,617世帯

■ Địa lý
Diện tích : 416.85km^2
Chiều dài hướng Đông Tây : 23.97km
Chiều dài hướng Bắc Nam : 29.53km
Kinh độ Đông : 139°52'58"
Vĩ độ Bắc : 36°33'19"
Chiều cao trên mặt nước biển : 116.07m

Dân số・Số hộ gia đình (thời điểm ngày 1 tháng 4 năm 2022)
Tổng dân số : 514,708 người
Nam : 257,183 người
Nữ : 257,525 người
Số hộ gia đình : 232,617 hộ

市の施設

■市役所本庁舎

▽所在地：旭1丁目1-5　☎028（632）2222（代表）
▽窓口業務時間：午前8時30分～午後5時15分［土・日曜日、祝休日、年末年始（12月29日～1月3日）を除く］。ただし、一部の窓口業務は市役所本庁舎にて、午後7時まで延長して業務を行っています。

CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA THÀNH PHỐ

■ Trụ sở của cơ quan hành chính Thành phố Utsunomiya

▽Địa chỉ : Asahi 1-1-5, ☎028-632-2222 (số đại diện)

▽Thời gian làm việc của quầy tiếp dân: 8:30 - 17:15 (trừ thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ, ngày Tết (29 /12~3 /1). Tuy nhiên có một số quầy tại cơ quan hành chính thành phố làm việc kéo dài đến 7h tối.

■地区市民センター・出張所

地区市民センター・出張所では、証明書などの交付や届出の受付、市税などの収納業務を行っています。
▽窓口業務時間：午前8時30分～午後5時15分（土・日曜日、祝休日を除く）。
ただし、バンバ出張所は午前10時～午後7時、土・日曜日、祝休日も開業しています。
また、地区市民センターでは、地域活動やまちづくり活動の支援、施設の貸し出し、図書の貸し出し、各種講座の開催など学習や仲間づくりの活動を支援しています。施設は、趣味やサークルなどいろいろな活動の場として活用できる会議室や多目的ホールなどがあります。

■ Trung tâm thị dân khu vực, văn phòng hành chính

Trung tâm thị dân khu vực (Chikushimin-senta), văn phòng hành chính (Shucchoujo) là nơi tiếp nhận thông báo, đơn từ hay cấp phát giấy chứng nhận, và thực hiện việc thu thuế.

▽ Thời gian làm việc của quầy tiếp: 8:30 - 17:15 (trừ thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ).

Tuy nhiên, văn phòng Banba-Shucchoujo làm việc từ 10:00 - 19:00 cả thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày lễ.

Ngoài ra, tại trung tâm thị dân khu vực có hỗ trợ các hoạt động về học tập và xây dựng mối quan hệ như: hỗ trợ các hoạt động xây dựng thành phố và các hoạt động khu vực, cho mượn trang thiết bị, cho mượn sách báo, mở các lớp học. Về cơ sở vật chất, trung tâm có các hội trường đa năng, các phòng họp có thể sử dụng để tổ chức các hoạt động liên quan đến sở thích, câu lạc bộ...

▽施設貸出時間：午前9時～午後9時30分。
▽図書貸出時間：平日＝午前8時30分～午後7時、土・日曜日、祝休日＝午前9時30分～午後7時。
▽利用方法：貸出券が必要です（中央図書館・東図書館・南図書館・上河内図書館・河内図書館・各生涯学習センター・各地区市民センター共通）。
▽貸出期間：2週間以内で15冊まで。

なお、施設や図書の貸し出しについて、詳しくは、各地区市民センターへお問い合わせください。

※年末年始（12月29日～1月3日）はすべての業務が休みになります。

▽Thời gian cho mượn các cơ sở vật chất : 9:00 - 21:30.
▽Thời gian cho mượn sách báo : Ngày thường 8:30 -19:00. Thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ 9:30 - 19:00.
▽Cách thức sử dụng : Cần phải có vé mượn (Áp dụng chung cho thư viện Chuuou, thư viện Higashi, thư viện Minami, thư viện Kamikawachi, thư viện Kawachi, các trung tâm học tập thường xuyên, các trung tâm thị dân khu vực).
▽Thời hạn mượn sách : trong 2 tuần với số lượng cho mượn tối đa 15 quyển.
Xin liên hệ đến các trung tâm thị dân khu vực (Chikushimin-senta) để biết thêm chi tiết về việc mượn sách báo và các cơ sở vật chất.
※Lễ Tết (từ 29/12 ~ 3/1) tất cả các văn phòng đều nghỉ.

〈地区市民センター〉
○平右地区市民センター
住所：下平出町158-1
☎028（661）2667
○清原地区市民センター
住所：清原工業団地15-4
☎028（667）0501
○横川地区市民センター
住所：屋板町576-1
☎028（656）1009
○瑞穂野地区市民センター
住所：下桑島町1030-1
☎028（656）1580
○城山地区市民センター
住所：大谷町1059-5
☎028（652）0621

＜Trung tâm thị dân khu vực (Chikushimin-senta)＞
○Trung tâm thị dân khu vực Hiraishi
Địa chỉ : Shimohiraidemachi 158-1
☎ 028-661-2667
○Trung tâm thị dân khu vực Kiyohara
Địa chỉ : Kiyohara Kougyou Danchi 15-4
☎ 028-667-0501
○Trung tâm thị dân khu vực Yokokawa
Địa chỉ : Yaitamachi 576-1
☎ 028-656-1009
○Trung tâm thị dân khu vực Mizuhono
Địa chỉ : Shimokuwajimamachi 1030-1
☎ 028-656-1580
○Trung tâm thị dân khu vực Shiroyama
Địa chỉ: Ooyamachi 1059-5
☎ 028-652-0621

○国本地区市民センター
住所： 宝木本町1868-1
☎028（665）1041
○富屋地区市民センター
住所：徳次郎町80-2
☎028（665）0002
○豊郷地区市民センター
住所：岩曽町825-1
☎028（660）2267
○篠井地区市民センター
住所：下小池町466-1
☎028（669）2101
○ 姿川地区市民センター
住所：西川田町805-1
☎028（658）1201
○ 雀宮地区市民センター
住所：新富町9-4
☎028（653）1511
○ 上河内地区市民センター
住所：中里町181-3
☎028（674）3132
○ 河内地区市民センター
住所：中岡本町3221-4
☎028（671）3203
〈出張所〉
○ 宝木出張所
住所：若草3 丁目13-13
☎028（622）5765
○陽南出張所
住所：春日町11-1
☎028（658）1658
○駅東出張所
住所：中今泉3丁目5-1
☎028（638）5771
○バンバ出張所
住所：馬場通り4 丁目1-1
うつのみや表参道スクエア5階
☎028（616）1542

○Trung tâm thị dân khu vực Kokumoto
Địa chỉ : Takaragihoncho 1868-1
☎ 028-665-1041
○Trung tâm thị dân khu vực Tomiya
Địa chỉ : Tokujiroumachi 80-2
☎ 028-665-0002
○Trung tâm thị dân khu vực Toyosato
Địa chỉ : Iwazomachi 825-1
☎ 028-660-2267
○Trung tâm thị dân khu vực Shinoi
Địa chỉ : Shimokoikemachi 466-1
☎ 028-669-2101
○Trung tâm thị dân khu vực Sugatagawa
Địa chỉ : Nishikawatamachi 805-1
☎ 028-658-1201
○Trung tâm thị dân khu vực Suzumenomiya
Địa chỉ : Shintomichou 9-4
☎ 028-653-1511
○Trung tâm thị dân khu vực Kamikawachi
Địa chỉ : Nakazatochou 181-3
☎ 028-674-3132
○Trung tâm thị dân khu vực Kawachi
Địa chỉ : Nakaokamotochou 3221-4
☎ 028-671-3203
＜Văn phòng hành chính（Shucchoujo）＞
○Văn phòng hành chính Takaragi
Địa chỉ : Wakakusa 3-13-13
☎ 028-622-5765
○Văn phòng hành chính Younan
Địa chỉ : Kasugachou 11-1
☎ 028-658-1658
○Văn phòng hành chính Eki-Higashi
Địa chỉ : Nakaimaizumi 3-5-1
☎ 028-638-5771
○Văn phòng hành chính Banba
Địa chỉ : Baba-doori 4-1-1, Utsunomiya Omotesandou Square 5F
☎ 028-616-1542

■コミュニティプラザ

岡本・田原コミュニティプラザは、諸証明書等交付、施設の貸出のほか、児童館が併設されています。また、田原コミュニティプラザでは図書の貸し出しも行っています。

▽窓口業務時間：午前8時30分～午後5時15分（土・日曜日、祝休日を除く）。

▽施設貸出時間：午前9時～午後9時30分

▽図書貸出時間（田原コミュニティプラザのみ）：平日＝午前8時30分～午後7時。土・日曜日、祝休日＝午前9時30分～午後7時。

▽児童館開館時間：午前9時30分～午後5時30分（月曜日・第1、3、5土曜日、第3日曜日、祝休日を除く）。

※年末年始（12月29日～1月3日、児童館は12月27日～1月4日）はすべての業務が休みになります。

■Trung tâm cộng đồng (Komyuniti Plaza)

Trung tâm cộng đồng Okamoto, Tawara, ngoài việc cho mượn cơ sở vật chất, cấp phát các loại giấy chứng nhận, còn trang bị riêng khu giành cho trẻ em. Ngoài ra, trung tâm cộng đồng Tawara còn có thư viện cho mượn sách báo.

▽Giờ làm việc quầy tiếp: 8:30 - 17:15 (trừ thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ).

▽Thời gian cho mượn các cơ sở vật chất : 9:00 - 21:30.

▽Thời gian cho mượn sách báo (chỉ có ở Trung tâm cộng đồng Tawara): ngày thường từ 8:30 - 19:00 / thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ từ 9:30 - 19:00.

▽Thời gian mở cửa khu giành cho trẻ em : 9:30 - 17:30 chiều (trừ thứ Hai, thứ Bảy của tuần thứ 1, 3, 5, Chủ Nhật của tuần thứ 3 và các ngày lễ).

※Thời gian nghỉ Tết (từ 29/12 ~ 3/1, khu giành cho trẻ em nghỉ từ 27/12 ~ 4/1) tất cả các nơi đều nghỉ.

〈コミュニティプラザ〉

○岡本コミュニティプラザ

住所：下岡本町1954-10

☎028（673）6500

○田原コミュニティプラザ

住所：上田原町1

☎028（672）4000

< Trung tâm cộng đồng（Komyuniti Plaza）>

○Trung tâm cộng đồng Okamoto

Địa chỉ : Shimookamotochou 1954-10

☎ 028-673-6500

○ Trung tâm cộng đồng Tawara

Địa chỉ : Kamitawarachou 1

☎ 028-672-4000

■宇都宮市民プラザ

うつのみや表参道スクエアの5、6階にある行政機関と公の施設の複合施設。

▽住所：馬場通り4丁目1-1

■Trung tâm Thị dân Thành phố Utsunomiya (Utsunomiyashi Shimin Plaza)

Cơ quan hành chính và cơ sở vật chất công cộng phức hợp đặt tại tầng 5 và 6 của tòa nhà Utsunomiya Omotesandou Square.

▽ Địa chỉ: Baba-doori 4-1-1

バンバ出張所

日常生活に関係の深い証明書などの交付や届出の受付のほか、市税などの収納業務などを取り扱います。ただし土・日曜日、祝休日及び夜間は一部取り扱えない業務があります。また、図書につきましては予約図書などの貸し出し、返却などがご利用いただけます。

Văn phòng hành chính Banba (Banba-shuchoujo)

Ngoài việc tiếp nhận các thủ tục và cấp phát các loại giấy chứng nhận cần thiết cho cuộc sống hàng ngày, văn phòng còn nhận thanh toán các loại thuế như thuế thị dân. Tuy nhiên có một số nghiệp vụ không thể xử lý vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ và giờ buổi tối. Ngoài ra mọi người có thể sử dụng dịch vụ đăng ký mượn sách và trả tại đây.

パスポートセンター

宇都宮市民の一般旅券（パスポート）の申請受付、交付などを行います。なお、緊急発給など、一部取り扱えない業務があります。

Trung tâm làm hộ chiếu (Passport senta)

Nhận làm thủ tục xin và cấp hộ chiếu thông thường cho người dân của Thành phố Utsunomiya .Tuy nhiên cũng có một vài trường hợp không thể xử lý được như việc cấp hộ chiếu　khẩn cấp, v.v...

消費生活センター

よりよい消費生活を支援するため、契約トラブルや商品に関する相談を行います。また、被害防止のための情報提供や暮らしに役立つ出前講座などを行います。

Trung tâm sinh hoạt tiêu dùng（Shouhiseikatsu senta）

Để hỗ trợ sinh hoạt tiêu dùng của người dân được tốt hơn, trung tâm có nhận tư vấn các vấn đề liên quan đến sản phẩm và những rắc rối trong hợp đồng. Ngoài ra, nhằm tránh cho người dân khỏi những thiệt hại, trung tâm cũng cung cấp các thông tin cần thiết và mở các lớp học giúp ích cho cuộc sống.

計量検査所

適正な計量の実施を確保するため、取引・証明に使用する計量器を検査します。

Phòng kiểm định đo lường (Keiryou kensajo)

Để đảm bảo việc đo lường được thực hiện một cách chính xác, chúng tôi tiến hành kiểm tra các loại dụng cụ đo lường dùng trong giao dịch và chứng nhận.

国際交流プラザ

外国人住民のための、6カ国語による生活相談や、生活に役立つ多言語での情報提供の他、国際交流や情報交換のための施設です。日本語教室や誰でも自由に参加できる国際交流サロンなども開催しています。

Trung tâm giao lưu quốc tế (Kokusaikouryuu Plaza)

Ngoài việc cung cấp cho cư dân người nước ngoài những thông tin cần thiết trong cuộc sống bằng nhiều ngôn ngữ và tư vấn các vấn đề cuộc sống bằng 6 thứ tiếng, trung tâm còn là nơi trao đổi thông tin và giao lưu quốc tế. Trung tâm còn mở các lớp học tiếng Nhật và câu lạc bộ giao lưu quốc tế mà tất cả mọi người đều có thể tự do tham gia.

うつのみや妖精ミュージアム、市民ギャラリー

妖精関連の絵画、陶器、貴重本を展示しているアートサロンや、市民等の作品を発表するための貸ギャラリー(面積69㎡)があります。

Bảo tàng thần tiên Utsunomiya, Phòng triển lãm tranh thị dân

Bảo tàng có khu trưng bày những bức tranh nghệ thuật, gốm sứ, sách quý hiếm liên quan đến thế giới thần tiên, ngoài ra còn có khu triển lãm cho mượn để trưng bày những tác phẩm của người dân, v.v… (diện tích 69 ㎡).

うつのみや妖精ミュージアム

▽開館時間：午前9時～午後7時
▽休み：年末年始(12月29日～1月3日)、毎月第1月曜日
▽利用料：無料

Bảo tàng thần tiên Utsunomiya

▽ Giờ mở cửa: 9:00- 19:00
▽ Ngày nghỉ: Lễ Tết (29/12 ~ 3/1), thứ Hai tuần thứ 1 của tháng
▽ Phí sử dụng: Miễn phí

市民ギャラリー

▽利用時間：午前10時～午後9時30分
▽休み：年末年始(12月29日～1月3日)
▽利用料：22,000円(火～月曜日までの1週間を1単位、2単位まで貸出可)。展示作品の販売を伴う場合は88,000円。

Phòng triển lãm tranh thị dân

▽ Giờ mở cửa: 10:00- 21:30
▽ Ngày nghỉ: Lễ Tết (29/12 ~ 3/1)
▽ Phí sử dụng: 22,000 yên (tính theo đợt, mỗi đợt là 1 tuần từ thứ Ba đến thứ Hai, có thể mượn tối đa 2 đợt). Trường hợp dùng triển lãm để bán hàng thì phí mượn phòng sẽ là 88,000yên.

ゆうあいひろば

2022年４月にリニューアルした、未就学児から小学生までがアスレチックなどで遊べる屋内の遊び場です。その他にも、子どもの一時預かり保育や中学生や高校生が使える青少年エリアなどがあります。

▽所在地：馬場通り4丁目1番1号　うつのみや表参道スクエア６階

▽休館日：年末年始（12月29日～1月3日）

▽利用料：青少年エリア・子どもたちのあそび広場は無料

一時預かり保育は1時間につき800円。

Khu vui chơi Yuuai

Là khu vui chơi trong phòng với nhiều trò chơi mang tính thể thao cho trẻ em từ dưới tiểu học cho đến tiểu học, đã được làm mới lại vào tháng 4 năm 2022. Ngoài ra, còn có khu giữ trẻ tạm thời và khu vực thanh thiếu niên dành cho học sinh cấp 2, cấp 3 sử dụng.

▽Địa điểm: Baba-doori 4-1-1, Tầng 6 Utsunomiya Omotesandou Square

▽Ngày nghỉ: Lễ Tết (từ 29/12 ~ 3/1)

▽Phí sử dụng: Miễn phí đối với khu vực vui chơi dành cho trẻ và khu vực thanh thiếu niên

Đối với khu giữ trẻ tạm thời là 800 yên một giờ.

各業務の開業時間

		業務（問い合わせ先）	開業時間
5階		バンバ出張所☎028-616-1542	平日/休日　10：00～19：00
		パスポートセンター☎028-616-1544	平日/休日　10：00～19：00
		消費生活センター☎028-616-1547	電話相談：平日9：00～17：30/休日9：00～16：30 来所相談：平日10：00～17：30/休日10：00～16：30
		計量検査所☎028-616-1562	平日　8：45～17：30
		国際交流プラザ☎028-616-1563	平日/休日　10：00～20：00
		うつのみや妖精ミュージアム☎028-616-1573	平日/休日　9：00～19：00
		市民ギャラリー☎028-616-1573	平日/休日　10：00～21：30 （展示時間は内容により異なります）
6階		子どもたちのあそび広場☎028-616-1570	平日/休日　9：00～18：00
		一時預かり保育☎028-616-1569	
		ファミリーサポートセンター☎028-616-1571	
		青少年エリア☎028-616-1570	平日/休日　9：00～19：00
一般	5階	会議室1・2☎028-616-1540	平日/休日　10：00～21：30

貸出		（宇都宮市民プラザ）	

Thời gian làm việc của các cơ sở

		Cơ sở　(Điện thoại liên hệ)	Thời gian làm việc
Tầng 5		Văn phòng hành chính Banba ☎ 028-616-1542	Ngày thường /Ngày nghỉ　: 10:00 - 19:00
		Trung tâm làm hộ chiếu ☎ 028-616-1544	Ngày thường /Ngày nghỉ　: 10:00 - 19:00
		Trung tâm sinh hoạt tiêu dùng ☎ 028-616-1547	Tư vấn qua điện thoại: Ngày thường: 9:00 -17:30 / Ngày nghỉ: 9:00 - 16:30 Tư vấn ở trung tâm : Ngày thường 10:00 - 17:30 / Ngày nghỉ: 10:00 -16:30
		Phòng Kiểm định đo lường ☎028-616-1562	Ngày thường　: 8:45 - 17:30
		Trung tâm Giao lưu quốc tế ☎ 028-616-1563	Ngày thường /Ngày nghỉ : 10:00 - 20:00
		Bảo tàng thần tiên Utsunomiya ☎ 028-616-1573	Ngày thường /Ngày nghỉ : 09:00 - 19:00
		Phòng Triển lãm tranh　☎ 028-616-1573	Ngày thường /Ngày nghỉ　: 10:00 - 21:30 (thời gian triển lãm thay đổi tùy thuộc vào nội dung)
Tầng 6		Khu vui chơi của trẻ em ☎ 028-616-1570	Ngày thường /Ngày nghỉ : 09:00 - 18:00
		Giữ trẻ thời gian ngắn ☎ 028-616-1569	
		Trung tâm hỗ trợ gia đình ☎ 028-616-1571	
		Khu vực thanh thiếu niên ☎ 028-616-1570	Ngày thường /Ngày nghỉ : 09:00 - 19:00
Mượn phòng	Tầng 5	Phòng họp 1,2　☎ 028-616-1540 (Trung tâm thị dân Utsunomiya)	Ngày thường /Ngày nghỉ : 10:00 - 21:30

▲ゆうあいひろば

Khu vui chơi Yuuai

▲妖精ミュージアム

Bảo tàng thần tiên

■図書館

市内には、中央図書館、東図書館、南図書館、上河内図書館、河内図書館の5つの図書館のほか、生涯学習センター、田原コミュニティプラザに図書室があります。

■ Thư viện（Toshokan）

Tại thành phố Utsunomiya, ngoài 5 thư viện sau: thư viện Chuuou, thư viện Higashi, thư viện Minami, thư viện Kamikawachi, thư viện Kawachi còn có các phòng sách đặt trong Trung tâm giáo dục thường xuyên và Trung tâm cộng đồng Tawara.

中央図書館：明保野町7-57 ☎028(636)0231
東図書館：中今泉3-5-1 ☎028(638)5614
南図書館：雀宮町 56-1 ☎028(653)7609
上河内図書館：中里町182-1 ☎028(674)1123
河内図書館：中岡本町3397 ☎028(673)6782
田原コミュニティプラザ図書室：
上田原町1 ☎028(672)4000
図書館ブランチ(バンバ出張所内)：
☎028(616)1542

Thư viện Chuuou: Akebonochou 7-57 ☎028-636-0231
Thư viện Higashi: Nakaimaizumi 3-5-1 ☎028-638-5614
Thư viện Minami:Suzumenomiyachou 56-1 ☎028-653-7609
Thư viện Kamikawachi:Nakazatochou 182-1 ☎028-674-1123
Thư viện Kawachi: Nakaokachou 3397 ☎028-673-6782
Phòng sách ở Trung tâm cộng đồng Tawara:
Kamitawaramachi 1 ☎028-672-4000
Chi nhánh thư viện (trong Văn phòng hành chính Banba):
☎028-616-1542

◂UTSUNOMIYA CITY LIBRARY HP　Trang chủ thư viện thành phố Utsunomiya

URL:https://www.lib-utsunomiya.jp/viewer/info.html?id=1

図書館利用案内

▽借りるとき　図書館の資料を借りるには利用カードが必要です。利用カードを作るときは、氏名・住所を確認できるものをお持ちください。

Hướng dẫn sử dụng thư viện

▽ Khi mượn tài liệu của thư viện cần phải làm thẻ sử dụng. Mang theo giấy tờ tùy thân có thể xác nhận được họ tên và địa chỉ để đăng ký làm thẻ.

▽貸出資料一覧

資料名	貸出数	貸出期間
図書（本・紙芝居・最新号を除く雑誌・マンガ）	あわせて15冊まで	2週間
音声資料（CD/カセットテープ）	あわせて5点まで	
映像資料（ビデオテープ，DVDなど）	あわせて5点まで	

※音声資料・映像資料は、中央図書館、東図書館、南図書館、上河内図書館、河内図書館でのみ取り扱っています。

▽ Danh mục tài liệu cho mượn

Tên tài liệu	Số lượng cho mượn	Thời gian cho mượn
Sách (sách, truyện kịch, trừ số mới nhất của tạp chí, truyện tranh)	Gộp tối đa 15 quyển	2 tuần
Tài liệu bằng âm thanh（băng / đĩa CD）	Gộp tối đa 5 món	
Tài liệu bằng hình ảnh（băng video , DVD...）	Gộp tối đa 5 món	

※Tài liệu bằng âm thanh, tài liệu bằng hình ảnh chỉ có ở thư viện Chuuou, thư viện Higashi, thư viện Minami, thư viện Kamikawachi, thư viện Kawachi.

▽返すところ

中央図書館、東図書館、南図書館、上河内図書館、河内図書館、生涯学習センター図書室などで借りた本、雑誌などは、いずれの施設に返すこともできますが、CD・DVDなど視聴覚資料は中央図書館、東図書館、南図書館、上河内図書館、河内図書館、田原コミュニティプラザ図書室・図書館ブランチ(バンバ出張所内)のいずれかにお返しください。図書館が閉まっている場合、本、雑誌、紙芝居は、各図書館、地区市民センター(上河内、河内を除く)、中央生涯学習センター、北生涯学習センター、市役所玄関、うつのみや表参道スクエア駐車場入口にある「ブックポスト」へ返却ができます。ただし、視聴覚資料は破損の恐れがありますので、絶対に入れないでください。

▽ Địa điểm trả

Các loại sách và tạp chí, v.v…, đã mượn của thư viện Chuo, thư viện Higashi, thư viện Minami, thư viện Kamikawachi, thư viện Kawachi, phòng sách trong Trung tâm giáo dục thường xuyên..., có thể trả bất cứ thư viện nào, tuy nhiên các loại tài liệu nghe nhìn như CD, DVD chỉ trả được ở thư viện Chuo, thư viện Higashi, thư viện Minami, thư viện Kamikawachi, thư viện Kawachi, phòng sách ở Trung tâm cộng đồng Tawara, chi nhánh thư viện (trong Văn phòng hành chính Banba). Trường hợp thư viện đóng cửa, có thể trả sách, tạp chí, truyện kịch, tại các “Thùng trả sách (bukku posuto)” đặt tại các thư viện hoặc Trung tâm thị dân các khu vực Shimin-senta (trừ khu Kamikawachi, Kawachi), trung tâm giáo dục thường xuyên Chuo, trung tâm giáo dục thường xuyên Kita, cửa ra vào tòa thị chính (Shiyakusho), cửa ra vào của bãi đậu xe Utsunomiya Omotesandou Square. Tuy nhiên, tuyệt đối không được bỏ các loại tài liệu nghe nhìn có tính chất dễ hư hỏng như CD,DVD vào thùng.

■市文化会館　問：市文化会館　☎028(636)2121

収容人員2,000人の大ホールと500人の小ホールのほか、展示室、会議室などがあります。

▽所在地：明保野町7-66

▽開館時間：午前9時～午後10時

▽休み：第1・3月曜日（月曜日が祝日の場合は翌日）、年末年始（12月29日～翌年1月3日）。

■ Nhà văn hóa thành phố (Shibunkakaikan)

Liên hệ: Nhà văn hóa thành phố Shibunkakaikan　☎028-636-2121

Nhà văn hóa thành phố ngoài có hội trường lớn chứa được 2,000 người và hội trường nhỏ chứa được 500 người, còn có phòng triển lãm, phòng hội nghị...

▽ Địa chỉ : Akebonochou 7-66

▽ Giờ mở cửa: 9:00 ~ 22:00

▽ Ngày nghỉ: thứ Hai tuần thứ 1 và thứ 3 của tháng (nếu thứ Hai là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau), ngày Tết ((29/12~3/1 năm sau).

■宇都宮駅東口交流拠点施設「ライトキューブ宇都宮」　問：ライトキューブ宇都宮☎028(611)5522

2,000人が収容可能な大ホールを備えた北関東初の会議中心型の施設。大ホールのほか，700人収容の中ホールや，総数13室の大・小会議室があります。

▽所在地：宮みらい１-20

▽開館時間：午前9時～午後10時

▽休み：　年末年始（12月29日～翌年1月3日）

■ Cơ sở giao lưu cửa phía Đông ga Utsunomiya “Light Cube Utsunomiya”

Liên hệ: Light Cube Utsunomiya　☎028-611-5522

Là trung tâm hội nghị đầu tiên ở phía bắc vùng Kantou, được trang bị hội trường lớn có sức chứa 2000 người. Ngoài hội trường lớn, còn có hội trường cỡ trung chứa được 700 người và tổng có 13 phòng hội nghị lớn nhỏ.

▽Địa chỉ: Miyamirai 1-20

▽Giờ mở cửa: 9:00 ~22:00

▽Ngày nghỉ: ngày Tết (29/12~3/1 năm sau)

■宇都宮美術館　問：宇都宮美術館　☎028(643)0100

「地域と美術」「生活と美術」「環境と美術」をテーマに、主として20世紀以降の美術やデザイン作品を展示しています

▽所在地：長岡町1077

▽開館時間：午前9時30分～午後5時（入館は午後4時30分まで）

▽休み：毎週月曜日（祝休日の場合は開館し、翌日休館）、祝休日の翌日（土・日・祝休日の場合は開館）、年末年始

▽観覧料（常設展示）：一般310円、高校・大学生210円、小・中学生100円

※市内の高校生以下は無料。企画展は別料金

■ Bảo tàng mỹ thuật Utsunomiya (Bijutsukan)

Liên hệ: Bảo tàng mỹ thuật Utsunomiya ☎028-643-0100

Bảo tàng có triển lãm chủ yếu là các tác phẩm thiết kế và mỹ thuật từ sau thế kỷ 20 với các chủ đề như "Địa phương và mỹ thuật", "Sinh hoạt và mỹ thuật", "Môi trường và mỹ thuật".

▽ Địa chỉ: Nagaokachou 1077

▽ Giờ mở cửa: 9:30-17:00 (giờ vào cửa đến 16:30)

▽ Ngày nghỉ: thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ vẫn sẽ mở cửa và nghỉ bù vào ngày hôm sau), ngày hôm sau ngày nghỉ lễ (vẫn mở cửa vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ), nghỉ Tết.

▽ Phí tham quan (triển lãm thường trực): người lớn 310 yên, học sinh cấp 3 và đại học 210 yên, cấp 2 và tiểu học 100 yên.

※ Học sinh từ cấp 3 trở xuống sống trong thành phố được miễn phí, trường hợp "Triển lãm kế hoạch" sẽ tính phí khác.

■旧篠原家住宅　問：旧篠原家住宅　☎028(624)2200

国の重要文化財に指定された明治時代の商家で、内部が公開されています。

▽所在地：今泉1丁目4-33

▽開館時間：午前9時～午後5時（入館は午後4時30分まで）

▽休み：毎週月曜日（祝休日の場合は翌日）、祝休日の翌日（土・日・祝休日の場合は開館）、年末年始

▽料金：一般100円、小・中学生50円。（20人以上の団体：一般80円、小・中学生40円）※市内に通学または在住の高校生以下は無料

■ Nhà cổ truyền thống Shinohara (KyuShinoharake-Jutaku)

Liên hệ: Nhà cổ truyền thống Shinohara (KyuShinoharake Jutaku)　☎ 028-624-2200

Là ngôi nhà buôn bán từ thời đại Meiji, đã được chỉ định là tài sản quan trọng của quốc gia, hình ảnh bên trong ngôi nhà cũng được công khai.

▽ Địa chỉ: Imaizumi 1-4-33

▽ Giờ mở cửa: 9:00 - 17:00 (giờ vào cửa đến 16:30).

▽ Ngày nghỉ: thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ thì nghỉ vào ngày hôm sau), ngày sau ngày nghỉ lễ, (vẫn mở cửa vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ), ngày Tết.

▽ Phí tham quan: người lớn là 100 yên, học sinh tiểu học và cấp 2 là 50 yên (đoàn từ 20 người trở lên: người lớn là 80 yên, học sinh tiểu học và cấp 2 là 40 yên)

※　Học sinh từ cấp 3 trở xuống, đang sống hoặc đi học trong thành phố sẽ được miễn phí.

■宇都宮城址公園　問：清明館　☎028(638)9390

宇都宮城址公園は、宇都宮城の本丸の一部を史実に基づき復元した公園です。伝統的な工法で復元した櫓や土塀のほか、公園内には「清明館歴史展示室」「宇都宮城ものしり館」「まちあるき情報館」の3 つのガイダンス施設があり、宇都宮城の歴史に関する資料や模型、市内の文化財や観光スポットのマップなどを展示しています。中心市街地の貴重な緑の空間として、春の桜を始め四季折々の自然も楽しめます。

▽ガイダンス施設：清明館歴史展示室、宇都宮城ものしり館、まちあるき情報館
▽所在地：本丸町
▽開館時間：　午前9 時～午後7 時
▽休み：年末年始（12月29日～1月3日）
▽料金：無料

■Công viên thành Utsunomiya (Joushikouen)

Liên hệ: Seimeikan ☎　028-638-9390

Công viên thành Utsunomiya là công viên được xây dựng lại dựa trên một phần di tích lịch sử tường thành bao quanh thành Utsunmiya. Ngoài những tháp pháo và vách tường được xây dựng lại bằng phương thức thi công theo kiểu tuyền thống, trong công viên còn có 3 cơ sở hướng dẫn “Phòng triển lãm lịch sử Seimeikan”, “Utsunomiyajou Monoshirikan”, “Machiaruki Jouhokan”, nhằm để trưng bày các mẫu vật, tài liệu liên quan đến lịch sử thành Utsunomiya, cũng như bản đồ hướng dẫn các điểm tham quan và di sản văn hóa thành phố. Công viên là không gian xanh quý giá giữa lòng thành phố nên người dân có thể tận hưởng thiên nhiên bốn mùa ở đây, mà bắt đầu là hoa anh đào của mùa xuân.

▽ Cơ sở hướng dẫn:　“Phòng triển lãm lịch sử Seimeikan”, “Utsunomiyajou Monoshirikan”, “Machiaruki Jouhoukan”
▽ Địa chỉ: Honmaruchou
▽ Giờ mở cửa: 9:00- 19:00
▽ Ngày nghỉ: ngày Tết （29/12~3/1）
▽ Phí vào: Miễn phí

■うつのみや遺跡の広場　問：うつのみや遺跡の広場　☎028(659)0193

園内には、日本有数の規模を誇る縄文時代の復元建物があり、展示資料館も整備しています。

▽所在地：上欠町151-1

▽開園時間：午前9時～午後5時（4月1日～10月31日）午前9時～午後4時30分（11月1日～3月31日）

※入園は、閉園30分前まで。

▽休園日：毎週月曜（祝休日の場合は翌日）、祝休日の翌日（土・日・祝休日の場合は開園）、年末年始。

▽料金：無料

■ Quảng trường di tích Utsunomiya (Utsunomiya Isekinohiroba)

Liên hệ: Utsunomiya Isekinohiroba　☎028-659-0193

Phía trong công viên, có những công trình kiến trúc được phục hồi của thời kỳ đồ đá mới (Joumon-Jidai) đáng tự hào với quy mô hiếm có ở Nhật. Ngoài ra, còn có trang bị bảo tàng triển lãm tư liệu.

▽ Địa chỉ: Kamikakemachi 151-1

▽ Giờ mở cửa: 9:00 - 17:00 (1/4 ~ 31/10), 9:00 - 16:30(1/11 ~ 31/3)

※ Có thể vào cửa trước khi hết giờ 30 phút.

▽ Ngày nghỉ: thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ thì nghỉ vào ngày hôm sau), ngày hôm sau ngày lễ (vẫn mở cửa vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ), ngày Tết.

▽ Phí vào: Miễn phí

■飛山城史跡公園・とびやま歴史体験館　問：とびやま歴史体験館　☎028(667)9400

飛山城は、中世に築かれた城で、園内には発掘調査で確認された木橋や掘立柱建物・竪穴建物などが復元されていて、四季折々の自然も楽しめます。「とびやま歴史体験館」は、この飛山城の歴史と併せて、昔の人々の暮らしを身近に感じ、体験できる施設です

▽所在地：竹下町380-1

▽入館・入園料：無料（体験メニューには料金がかかるものがあります）

▽開園・開館時間：飛山城史跡公園・とびやま歴史体験館＝午前9時～午後5時（飛山城史跡公園は11～3月は午後4時30分まで）。※入場は、閉園・閉館の30分前まで

▽休み：月曜日（祝休日の場合は翌日）、祝休日の翌日（土・日・祝休日の場合は開園・開館）、年末年始

■Công viên di tích thànhTobiyama, Trung tâm trải nghiệm lịch sử Tobiyama

Liên hệ: Trung tâm trải nghiệm lịch sử Tobiyama　☎ 028-667-9400

Thành Tobiyama là tòa thành đã được xây từ đời trung cổ, ở phía bên trong công viên có các cây cầu gỗ, các ngôi nhà nằm trong lòng đất, các ngôi nhà có sàn đất, v.v..., đã được xác minh bằng cách khai quật đi tích và hiện đã được phục hồi lại. Người dân cũng có thể thưởng ngoạn thiên nhiên bốn mùa tại đây. “Trung tâm trải nghiệm lịch sử Tobiyama” là nơi có thể trải nghiệm được cảm giác gần gũi với cuộc sống của người xa xưa, kết hợp với lịch sử của thành Tobiyama.

▽ Địa chỉ: Takeshitamachi 380-1

▽ Phí vào: Miễn phí (Trong danh sách trải nghiệm có loại tốn phí).

▽ Giờ mở cửa: 9:00 - 17:00 (công viên di tích thànhTobiyama thì từ tháng 11 đến tháng 3 sẽ mở cửa đến 16:30). ※ Có thể vào cửa trước khi hết giờ 30 phút.

▽ Ngày nghỉ: thứ Hai (trường hợp thứ Hai là ngày nghỉ, ngày lễ thì nghỉ vào ngày hôm sau), ngày hôm sau ngày nghỉ lễ (vẫn mở cửa vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ), ngày Tết.

■上河内民俗資料館　問：上河内民俗資料館　☎028(674)3480

上河内地域を中心とした民具・農具の展示のほか、民俗芸能や伝統食などのパネル紹介をしています。

▽所在地：中里町181-3（上河内地区市民センター3階）
▽開館時間：午前9時～午後5時（入館は午後4時30分まで）
▽休館日：毎週月曜日（祝休日の場合は翌日）、祝休日の翌日（土・日・祝休日の場合は開館）、年末年始
▽料金：無料

■Trung tâm tư liệu văn hóa dân tộc Kamigawachi (Kamigawachi Minzokushiryokan)

Liên hệ: Trung tâm tư liệu văn hóa dân tộc Kamigawachi ☎028-674-3480
Ngoài việc trưng bày các dụng cụ sinh hoạt, dụng cụ nông nghiệp mà trung tâm là vùng Kamikawachi, trung tâm còn giới thiệu các loại hình nghệ thuật dân gian và các món ăn truyền thống.
▽ Địa chỉ: Nakasatochou181-3 (Tầng 3 Trung tâm thị dân Kamikawachi).
▽ Giờ mở cửa: 9:00 - 17:00 (Có thể vào cửa trước khi hết giờ 30 phút)
▽ Ngày nghỉ: thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ thì nghỉ vào ngày hôm sau), ngày hôm sau ngày nghỉ lễ (vẫn mở cửa vào thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ), ngày Tết.
▽ Phí vào cửa: Miễn phí

■スポーツ施設

体育館

市内のスポーツ施設としては、市体育館、清原体育館、雀宮体育館、明保野体育館、上河内体育館、河内体育館、サン・アビリティーズなどの体育館のほか、運動公園や運動場などのグラウンドがあります。

■ Cơ sở thể dục thể thao

Trung tâm thể dục thể thao (Taiikukan)
Trung tâm thể dục thể thao thành phố gồm có: trung tâm thể dục thành phố (Shi-taiikukan), trung tâm thể dục Kiyohara, trung tâm thể dục Suzumenomiya, trung tâm thể dục Akebono, trung tâm thể dục Kamikawachi, trung tâm thể dục Kawachi, Sun Abilities, v.v..., ngoài ra còn có các sân chơi như công viên vận động và sân vận động.

	休館日	利用時間
市体育館 元今泉 5丁目6-18 ☎028(663)1611	毎週火曜日、祝日の場合は翌日、年末年始（12月29日から翌年1月3日）	午前9時～午後9時、日曜日・祝日は午前９時～午後５時
清原体育館 清原 工業 団地14 ☎028(667)1227	毎週月曜日、祝日の場合は翌日、年末年始（12月29日から翌年1月3日）	
雀宮　体育館 南町 6-3 ☎028(655)0058	毎週火曜日、祝日の場合は翌日、年末年始（12月29日から翌年1月3日）	
明保野体育館 明保野町7-9 ☎028(632)6381	毎週月曜日、祝日の場合は翌日、年末年始（12月29日から翌年1月3日）	
上河内体育館 中里町 182-1 ☎028(674)3290	年末年始（12月29日から翌年1月3日）	午前9時～午後9時30分
河内体育館 中岡 本町 3225 ☎028(673)5600	毎週月曜日、祝日の場合は翌日、年末年始（12月29日から翌年1月3日）	午前9時～午後9時30分。 日曜日、祝日は午前9時～午後5時
サン・アビリティーズ 屋板町251-1 ☎028(656)1458	毎週月曜日、祝日の場合は翌日 年末年始（12月29日から翌年1月3日）	午前9時～午後9時。 日曜日、祝日は午前9時～午後5時

	Ngày nghỉ	Giờ hoạt động
Trung tâm thể dục thành phố Motoimaizumi 5-6-18 ☎028-663-1611	Thứ Ba hàng tuần (trường hợp thứ Ba là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau), nghỉ Tết (29/12 - 3/1)	9:00 ~21:00, Chủ Nhật và ngày lễ 9:00 ~17:00
Trung tâm thể dục Kiyohara Kiyoharakogyodanchi14 ☎028-667-1227	Thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau), nghỉ Tết (29/12 - 3/1)	
Trung tâm thể dục Suzumenomiya Minamimachi 6-3 ☎028-655-0058	Thứ Ba hàng tuần (trường hợp thứ Ba là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau), nghỉ Tết (29/12 - 3/1)	
Trung tâm thể dục Akebono Akebonochou 7-9 ☎028-632-6381	Thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau), nghỉ Tết (29/12 - 3/1)	
Trung tâm thể dục Kamikawachi Nakasatochou 182-1 ☎028-674-3290	Nghỉ Tết (29/12 - 3/1)	9:00 - 21:30
Trung tâm thể dục Kawachi Nakaokamotochou 3225 ☎028-673-5600	Thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau), nghỉ Tết (29/12 - 3/1)	9:00 - 21:30 Chủ Nhật và ngày lễ: 9:00 - 17:00
Trung tâm thể dục Sun Abilities Yaitamachi 251-1 ☎028-656-1458	Thứ Hai hàng tuần (trường hợp thứ Hai là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau), nghỉ Tết (29/12 - 3/1)	9:00 ~21:00, Chủ Nhật và ngày lễ 9:00 ~17:00

プール・スケート場

宇都宮駅東公園プールに大人用プールと子ども用プールがあり、7～8月の間開設します。下田原運動場には幼児用プールがあり、６月20日～８月に開設されます。また1年を通して泳げる河内総合運動公園屋内プール(温水)もあります。市スケートセンターは、冬季はスケート場、夏期は屋内運動場となります。

Hồ bơi ・Sân trượt băng

Hồ bơi tại công viên Higashi Utsunomiyaeki có hồ dành cho người lớn và trẻ em, mở cửa từ tháng 7 đến hết tháng 8. Bể bơi dành cho trẻ em dưới tiểu học tại khu vận động Shimotawara mở của từ 20 tháng 6 đến hết tháng 8. Ngoài ra, còn có hồ bơi (nước nóng) trong nhà tại công viên vận động tổng hợp Kawachi được mở xuyên suốt cả năm. Trung tâm trượt băng thành phố vào mùa đông sẽ dùng làm sân trượt băng, vào mùa hè sẽ dùng làm sân vận động trong nhà.

		開設期間	休み	利用時間
駅東公園プール 元 今泉 5丁目3-19 ☎028(661)5310		7月1日～ 8月31日	なし 午前9時～午後5時	
下田原運動場幼児用プール 下田原町3434 ☎028(672)1051		6月20日～ 8月31日	毎週 月曜日、祝日の場合は翌日。	午前10時～午後4時
河内総合運動公園屋内プール 白沢町 1791-3 ☎028(673)0212		1年中	第1・3・5月曜日、祝日の場合は翌日、年末年始（12月29日から翌年1月4日）	午前10時～午後9時、日曜日・祝日は午前10時～午後6時
市スケートセンター 城南 3丁目15-32 ☎028(655)6817	冬季リンク	10月 1日 ～5月15日	毎週 水曜日、祝日の場合は翌日。12月 ～3月 (年末 年始 12月 30日 ～1月 1日 を 除く)は 休館日 なし	午後1時～午後7時、土曜日・日曜日・祝日は午前9時～午後5時
	夏季フロア	6月 1日～ 8月31日	毎週 水曜日、祝日の場合は翌日 年末年始(12月30日～翌年1月1日)	午前 9時 ～午後 9時、日曜日・祝日 は 午前 9時 ～午後 5時

		Thời gian mở cửa	Ngày nghỉ	Thời gian sử dụng
Bể bơi công viên Higashi-Eki Motoimaizumi 5-3-19 ☎028-661-5310		1/7~ 31/8	Không có ngày nghỉ	9:00~17:00
Bể bơi cho trẻ em dưới tiểu học khu vận động Shimotawara Shimotawaramachi 3434 ☎028-672-1051		20/6~31/8	Thứ Hai hàng tuần, trường hợp thứ Hai là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau.	10:00~16:00
Bể bơi trong nhà tại công viên vận động tổng hợp Kawachi Shirasawachou 1791-3 ☎028-673-0212		Suốt năm	Thứ Hai tuần 1, 3, 5 của tháng (trường hợp thứ Hai là ngày lễ sẽ nghỉ vào ngày hôm sau), nghỉ Tết (29/12 ~4/1 năm sau).	10:00 ~ 21:00 Chủ Nhật, ngày lễ: 10:00 ~ 18:00
Trung tâm trượt băng thành phố Jounan 3-15-32 ☎028-655-6817	Sân băng mùa đông	1/10~15/5	Thứ Tư hàng tuần, trường hợp thứ Tư là ngày lễ sẽ nghỉ bù vào ngày hôm sau. Từ tháng 12 ~ tháng 3 không có ngày nghỉ (trừ nghỉ Tết 30/12~1/1 năm sau)	13:00 ~ 19:00 Thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ: 9:00 ~ 17:00
	Sân vận động mùa hè	1/6 ~ 31/8	Thứ Tư hàng tuần, trường hợp thứ Tư là ngày lễ thì sẽ nghỉ vào ngày hôm sau. Nghỉ Tết (30/12 ~1/1 năm sau).	9:00 ~ 21:00 Chủ Nhật, ngày lễ: 9:00 ~ 17:00

■茂原健康交流センター（蝶寿コ・デ・ランネ）　問：茂原健康交流センター　☎028(654)2815

茂原健康交流センター「蝶寿コ・デ・ランネ」は、高齢者から子どもまで世代を超えて楽しくふれあいながら健康づくりのできる施設です。浴槽やプールのお湯は、隣のクリーンパーク茂原でごみを燃やしたときに出るエネルギーを利用しています。

▽所在地：茂原町777-7

▽開館時間：午前10時～午後9時

▽休館日：月曜日（祝日の場合はその翌日）、年末年始、保守点検日

▽利用料：風呂410円、プール510円、風呂とプール610円

※中学生以下と65歳以上は風呂200円、プール250円、風呂とプール300円。3歳未満は無料。中学生以下は、毎週土曜日の利用が無料。身体障がい者手帳、療育手帳、精神障がい者保健福祉手帳の交付を受けている人と介護者（1名）は無料。窓口で手帳または障がい者手帳アプリ「ミライロID」をご提示ください

▽施設内容：浴室（大浴槽、露天風呂、超音波、ジャグジー、寝湯、うたせ湯、サウナ、冷水）、プール（25m×3 レーン、流水、子ども用）、大広間、リラックスコーナー、機能訓練室、会議室、レストラン

■ Trung tâm giao lưu sức khoẻ Mobara　（Mobarakenkou kouryuusenta – Chouju koderanne）

Liên hệ: Trung tâm giao lưu sức khoẻ Mobara ☎028-654-2815

Trung tâm giao lưu sức khoẻ Mobara (Chouju koderanne) là cơ sở mà tại đó vừa có thể nâng cao sức khoẻ, vừa có thể giao lưu vui vẻ cho mọi thế hệ từ trẻ em đến người cao tuổi. Nguồn nước nóng của hồ bơi và bể tắm được sử dụng từ nguồn năng lượng xuất phát từ việc đốt rác thải của trung tâm tái chế Kurinpaku Mobara bên cạnh.

▽ Địa chỉ: Mobarachou 777-7

▽ Giờ mở cửa: 10:00 - 21:00

▽ Ngày nghỉ: Thứ Hai (trường hợp thứ Hai là ngày lễ thì nghỉ vào ngày hôm sau), ngày Tết, ngày kiểm tra bảo trì.

▽ Phí sử dụng: bể tắm 410 yên, hồ bơi 510 yên, bể tắm và hồ bơi　610 yên.

※ Học sinh dưới trung học cơ sở (cấp hai) và người trên 65 tuổi phí bể tắm 200 yên, bể bơi 250 yên, bể tắm và bể bơi 300 yên. Trẻ em dưới 3 tuổi miễn phí. Học sinh dưới cấp hai được miễn phí vào ngày thứ Bảy hàng tuần. Miễn phí cho người có mang sổ cho người khuyết tật, sổ cho người có vấn đề trí tuệ, sổ phúc lợi y tế cho người khuyết tật tâm thần và nhân viên điều dưỡng đi cùng (1 người). Vui lòng xuất trình sổ ghi chép hoặc ứng dụng sổ ghi chép dành cho người khuyết tật “Mirairo ID” tại quầy tiếp tân.

▽Cơ sở vật chất gồm có: bể tắm (bể tắm nước nóng lớn, bồn tắm ngoài trời, hồ sóng siêu âm, bể sục, bồn tắm nằm, bồn nước nóng xối từ trên cao, xông hơi, tắm nước lạnh), hồ bơi (25m×3 làn, hồ tạo dòng chảy, hồ cho trẻ em), quảng trường rộng, góc thư giãn, phòng tập chức năng, phòng hội nghị, nhà hàng.

■冒険活動センター　　問：冒険活動センター　☎028(669)2441

豊かな自然の中で子どもたちが体験学習をする場です。キャンプ、ハイキング、レクリエーション活動などを楽しむことができます。

▽所在地：篠井町1885-1

▽開館時間：午前9時～午後9時30分

▽休館日：月曜日（5月3日～5日、7月21日～8月31日を除く）、12月29日～翌年1月3日。

■Trung tâm hoạt động mạo hiểm (Boukenkatsudou-senta)

Liên hệ: Trung tâm hoạt động mạo hiểm (Boukenkatsudou Senta) ☎028-669-2441

Là địa điểm trẻ em có thể học tập trải nghiệm trong khung cảnh thiên nhiên phong phú. Có thể tận hưởng các hoạt động như cắm trại, đi bộ đường dài, và tham gia các hoạt động giải trí.

▽ Địa chỉ: Shinoimachi 1885-1

▽ Thời gian mở cửa: 9:00 ~ 21:30.

▽ Ngày nghỉ: thứ Hai (trừ ngày 3 ~ 5/5, 21/7 ~ 31/8), 29/12~3/1 năm sau.

■市サイクリングターミナル　　問：サイクリングターミナル　☎028(652)4497

古賀志山の緑豊かな環境の中にあり、ゆったりとくつろげる宿泊施設と貸し自転車があります。

▽所在地：福岡町1074-1

▽利用時間：宿泊利用＝午後3時～翌日午前10時

▽自転車利用＝4月～10月午前9時～午後4時30分、11月～3月午前9時～午後4時

▽休館日：火曜日（4月29日～5月5日、7月20日～8月31日を除く）、12月29日～1月3日

■Điểm đạp xe thành phố (Cycling Terminal)

Liên hệ: Cycling Terminal　☎028-652-4497

Nằm trong môi trường thiên nhiên tươi xanh của núi Kogashiyama, tại đây có nơi ở trọ có thể nghỉ ngơi, thư giãn và xe đạp cho thuê.

▽ Địa chỉ: Fukuokachou 1074-1

▽ Thời gian sử dụng: phòng trọ 15:00 ~ 10:00 sáng ngày hôm sau.

▽ Thời gian sử dụng xe đạp: tháng 4 ~ tháng 10 (9:00 ~ 16:30), tháng 11 ~ tháng 3 (9:00 ~ 16:00).

▽ Ngày nghỉ : thứ Ba (trừ ngày 29/4 ~ 5/5, 20/7 ~ 31/8), 29/ 12 ~ 3/1.